

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 5 – HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1xx/2025/HSST  
Ngày 29/10/2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị N

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Đình Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Ninh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5- Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2025/HSST ngày 09/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 191/2025/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

**Nguyễn Công K;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1976; CCCD số 040076009330; Nơi sinh: Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm R, xã N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thổ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thị T; Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; Vợ là Hoàng Thị N, sinh năm 1979; Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2014; T án: không và T sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

***\*Bị hại:*** Bà Đào Thị N- sinh năm 1968 (đã chết)

Những người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Quý X- sinh năm 1968, anh Phạm Quý T- sinh năm 1990, anh Phạm Quý T- sinh năm 1992; cùng trú tại: Thôn M, xã T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Phạm Quý T- sinh năm 1990 (có mặt).

***\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

-Anh Lê Ngọc D- sinh năm 1971; địa chỉ: Khối S, phường B, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt, Có đơn xin xử vắng mặt)

-Công ty Bảo Việt Nghệ An- tổng Công ty bảo hiểm Việt Nam (vắng mặt, từ chối tham gia tố tụng).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút Ngày 13/5/2025, Nguyễn Công K điều khiển xe ô tô tải BKS: 37K-002.xx di chuyển từ D hướng lên cầu L sau đó rẽ phải đi ra hướng đường L để bốc hàng. Trên xe lúc này có anh Trương Văn Thảo (SN: 1992, HKTT: Xóm L, xã B, thị xã B, Nghệ An, nay là xã H, Nghệ An) nằm ở phía sau cabin. Khi đi đến đoạn đường gần hồ Sài Đồng thuộc phường Phúc Lợi, Hà Nội, K đi với vận tốc khoảng 50km/h di chuyển ở làn đường thứ 2 tính từ dải phân cách giữa đường. K quan sát thấy phía trước có một xe máy trên xe có 02 người di chuyển cách đầu xe của K khoảng 4m đến 5m. K tiếp tục vượt lên xe máy vì K thấy đèn tín hiệu giao thông chuẩn bị hết xanh. Khi vượt lên thì phần đầu bên phải xe ô tô do K điều khiển va chạm vào phần tay lái bên trái của xe máy, vị trí va chạm ở gần vạch chia làn đường 2 và 3 tính từ dải phân cách ở giữa đường. Sau va chạm K quan sát qua gương chiếu hậu thấy xe máy đổ, người trên xe máy ngã ra đường nhưng do nghĩ những người này chỉ bị thương tích nhẹ nên K vẫn di chuyển xe đi tiếp mà không dừng lại giải quyết vụ tai nạn giao thông.

Hậu quả: Bà N bị ngã đập đầu xuống đường, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đức Giang và tử vong tại nhà riêng cùng ngày. Ông X và cháu Thắng bị thương tích nhẹ.

T hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của ông Phạm Quý X hồi 12h20' ngày 13/5/2025, kết quả 0,000 mg/l, kiểm tra nước tiểu âm tính với chất ma túy.

T hành kiểm tra nước tiểu của bị cáo Nguyễn Công K âm tính với chất ma túy. Ngày 14/5/2025 K mới bị Cơ quan điều tra triệu tập đến làm việc nên không có căn cứ xác định được nồng độ cồn trong hơi thở của K tại thời điểm K lái xe gây tai nạn.

T hành điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ xe ô tô tải biển kiểm soát: 37H - 002.xx là phương tiện liên quan xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát: 30N9 - 2003 do ông Phạm Quý X điều khiển. Người điều khiển xe là Nguyễn Công K; chủ sở hữu phương tiện là anh Lê Ngọc D (SN: 1971, HKTT: Khối S, phường L, B, Nghệ An, nay là phường B, Nghệ An).

Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Công K: 01 giấy phép lái xe hạng C số 400081102592 mang tên Nguyễn Công K.

Cơ quan điều tra tạm giữ của anh Lê Ngọc D:

- 01 xe ô tô tải nhãn hiệu CHENGLONG, BKS: 37H-002.xx.
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020727 của xe ô tô BKS: 37H-002.xx.
- 01 giấy chứng nhận kiểm định số EC0124538 của xe ô tô BKS: 37H-002.xx.
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 7378006 của xe ô tô BKS: 37H-002.xx.

Cơ quan điều tra tạm giữ của ông Phạm Quý X: 01 (một) xe mô tô biển số 30N9-2003.

**Kết quả khám nghiệm hiện trường:** T hành khám nghiệm hiện trường và thu thập kết quả như sau:

- Hiện trường đã bị xáo trộn do quá trình cấp cứu người bị nạn.
- Hiện trường của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Đường L là đường đôi, mặt đường trải bê tông nhựa bằng phẳng, giữa đường có dải phân cách bê tông phân chia thành 2 chiều đường xe chạy riêng biệt. Tai nạn giao thông xảy ra trên chiều đường dành cho phương tiện di chuyển theo hướng Hà Nội đi Hải Phòng. Chiều đường này có 04 làn đường, có độ rộng tính từ dải phân cách lần lượt là: 4,00m; 3,00m; 4,00m; 4,00m.
- Điểm mốc: Cột đèn chiếu sáng số 2- 47 nằm trên dải phân cách giữa đường
- Mép đường làm chuẩn: Mép đường bên phải đường L theo chiều Hà Nội hướng Hải Phòng

Xe mô tô BKS: 30N9-2003 nhãn hiệu Honda Wave màu đen nằm đổ nghiêng trái trên mặt đường L, đầu xe hướng mép đường làm chuẩn, đuôi xe hướng dải phân cách giữa đường. Đo từ tâm hình chiếu vuông góc trục bánh trước và trục bánh sau của xe mô tô này vào mép đường làm chuẩn lần lượt là 6,50 m và 7,40 m.

Đo từ trục bánh sau xe mô tô BKS: 30N9-2003 về phía đi Hải Phòng 0,8m là vị trí tâm vùng chất lỏng màu nâu đỏ trên diện tích (1,7x0,6)m. Đo từ tâm vùng chất lỏng này vào mép đường làm chuẩn là 8,40 m.

Tại vị trí bàn để chân trước bên trái của xe mô tô BKS: 30N9-2003 tiếp giáp mặt đường là điểm cuối của vết cà xước đường đứt quãng dài 12,9m. Điểm đầu vết cà hướng về phía Hà Nội đo từ điểm đầu vết cà vào mép đường làm chuẩn là 7,70m. Đo từ tâm hình chiếu trục bánh sau xe mô tô BKS: 30N9-2003 về phía Hải Phòng 12,50m là vị trí điểm mốc.

**Về dấu vết va chạm:** Tại Kết luận giám định số 4071 ngày 13/6/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Cơ chế hình thành dấu vết va chạm và vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 37H - 002.xx với xe mô tô biển số 30N9 - 2003:

- + Dấu vết trượt, bám dính chất màu đen ở mặt ngoài đầu ốc la zăng lớp bánh trước bên phải xe ô tô biển số 37H - 002.xx có chiều từ ngược chiều quay T của bánh xe (ảnh 6 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu trượt xước, mất chất màu đen ở mặt dưới bên trái tay nâng phía sau xe mô tô biển số 30N9 - 2003. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 30N9 - 2003 tại vị trí này có chiều từ sau về trước (ảnh 7 trong bản ảnh giám định).

- + Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 37H - 002.xx với xe mô tô biển số 30N9 - 2003.

- Không xác định được cơ chế hình thành dấu vết va chạm và vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 37H - 002.xx với quần, áo của ông Phạm Quý X.

**Về giám định pháp y:** Theo kết luận giám định pháp y số 3158/KLGĐTT-KTHS ngày 03/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội:

1. Khám nghiệm tử thi

1.1. Khám ngoài:

- Chiều dài tử thi 1,52m.

Trang phục và các vật mang theo: Áo, quần thay mới sau khi nạn nhân tử vong  
Đầu, mặt: Vùng đỉnh chẩm thái dương trái sưng nề diện (12x10)cm. Vùng mặt không có thương tích. Gãy răng số 1 hàm trên hai bên.

- Cổ: Vùng cổ không có thương tích. Xương cổ chắc.

- Ngực, bụng, lưng, mông: Không có thương tích.

- Hai tay: Nếp khuỷu phải có vết thủng da dạng tiêm. Vùng khuỷu tay phải có các vết sây sát da, tụ máu diện (9x1,5)cm. Vùng khuỷu tay trái có các vết sây sát da, tụ máu diện (3,5x2,3)cm. Xương khớp không tổn thương.

- Hai chân: Vùng mắt cá ngoài chân phải có vết sây sát da KT (1x 0,7)cm. Vùng gối trái, cẳng chân trái có các vết tụ máu diện (11x 6)cm. Xương khớp không tổn thương.

- Bộ phận sinh dục: Không có thương tích.

1.2. Khám trong: Gia đình nạn nhân từ chối giải phẫu tử thi.

2. Xét nghiệm, giám định khác: Kết luận giám định hóa pháp số 1092/PY-XNĐH ngày 29/5/2025 của Viện Pháp y Quân đội:

+ Trong mẫu máu của nạn nhân không tìm thấy Ethanol.

+ Trong mẫu máu của nạn nhân không tìm thấy các chất ma túy: Amphetamin, Methamphetamin, MDA, MDMA, Morphin, 6MAM, Heroin, Codein, Cocain, MDEA, Ketamin, LSD, THC (cần sa).

#### IV. KẾT LUẬN

1. Các kết quả chính:

- Trên cơ thể nạn nhân có các vết sưng nề, sây sát da, tụ máu.

- Trong mẫu máu của nạn nhân không tìm thấy Ethanol.

- Trong mẫu máu của nạn nhân không tìm thấy các chất ma túy nêu trên.

2. Kết luận:

\* Nguyên nhân chết: Do không giải phẫu tử thi nên không đủ cơ sở kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân.

Lời khai của Nguyễn Công K phù hợp với lời khai của người làm chứng, người liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định dấu vết, kết luận giám định pháp y tử thi, lời khai bị hại, lời khai của bị cáo, lời khai người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn là do Nguyễn Công K điều khiển xe ô tô tải CHENG LONG, BKS: 37H-002.xx thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước cùng làn đường (vi phạm Khoản 1 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024). Ông Nguyễn Quý X không có lỗi.

Đối với phần bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô tải BKS: 37H - 002.xx, Công ty Bảo Việt Nghệ An – Tổng Công ty bảo hiểm Bảo Việt và anh Lê Ngọc D đã tự thỏa thuận và giải quyết xong về dân sự, không đề nghị cơ quan pháp luật giải quyết và Công ty đã từ chối tham gia tố tụng giải quyết vụ việc.

Tại bản Cáo trạng số 161/CT-VKSKV5 ngày 30/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Công K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

*Bị cáo Nguyễn Công K* khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về quyết định và hành vi của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng số 161/CT-VKSKV5 ngày 30/9/2025 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 54, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Công K phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; xử phạt bị cáo Nguyễn Công K từ 20 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 không đề nghị xem xét đối với xe ô tô tải BKS: 37H - 002.xx đăng ký mang tên Lê Ngọc D và xe máy Honda Wave, BKS: 30N9-2003, xe đăng ký tên anh Phạm Quý T (SN: 1992, HKTT: Thôn M, xã Dương Quang, huyện Gia Lâm, Hà Nội, nay là xã T, Hà Nội) do Cơ quan điều tra đã trả lại xe cùng toàn bộ giấy tờ xe cho anh Lê Ngọc D và anh Phạm Quý T.

Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Công K 01 giấy phép lái xe hạng C số 400081102592 mang tên Nguyễn Công K.

Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu giải quyết.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có trình bày tại đơn xin vắng mặt

về việc thừa nhận gia đình bị hại đã được nhận T bồi thường từ bị cáo, không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có trình bày tại đơn xin vắng mặt về việc đã nhận lại xe, không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Bị cáo Nguyễn Công K đồng ý với lời luận tội của Đại diện viện kiểm sát nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội và được giảm nhẹ hơn về hình phạt do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **- Về Tố tụng:**

[1] Về thẩm quyền xét xử của Tòa án: Nguyễn Công K thực hiện hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự tại khu vực phường Long Biên, thành phố Hà Nội nên căn cứ quy định tại Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự số 99/2025/QH15 ngày 27/6/2025, vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Nội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Ngọc D vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; Công ty bảo hiểm Nghệ An- tổng công ty bảo hiểm Việt Nam có đơn xin xin từ chối tham gia tố tụng. Những người này đều đã có lời khai tại cơ quan điều tra, đã giải quyết xong vấn đề dân sự và bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm nên sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng tới việc xét xử bị cáo. Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt họ là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng dân sự.

#### **- Về tội danh và các tình tiết định khung hình phạt:**

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công K khai nhận về hành vi phạm tội đúng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã trình bày và cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh trích xuất camera, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định số 4071 ngày 13/6/2025 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận dấu vết cơ học trong vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y tử thi số 3158/KLGĐTT-KTHS ngày 03/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội và lời khai của người làm chứng, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10h08' ngày 13/5/2025, bị cáo Nguyễn Công K có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải

CHENG LONG, BKS: 37H-002.xx hướng từ Hà Nội đi Hải Phòng khi đi đến khu vực ngang cột đèn 2-47 đường L, phường Phúc Lợi, Hà Nội do thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước cùng làn đường (Vi phạm Khoản 1 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024) dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 30N9 - 2003 do ông Phạm Quý X điều khiển di chuyển cùng chiều chở sau là bà Đào Thị N, ngồi giữa là cháu Phạm Quý Thắng dẫn đến tai nạn làm bà N tử vong, ông X và cháu Thắng bị thương tích nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo vi phạm quy định về không giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước cùng làn đường (Vi phạm Khoản 1 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024), gây hậu quả làm chết 01 người. Sau va chạm K quan sát qua gương chiếu hậu thấy xe máy đổ, người trên xe máy ngã ra đường nhưng do nghĩ những người này chỉ bị thương tích nhẹ nên K vẫn di chuyển xe đi tiếp mà không dừng lại giải quyết vụ tai nạn giao thông. Do đó, bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[5] Người bị hại không có lỗi, tuy nhiên, do ông Phạm Quý X là người đi xem máy chở bị hại phía sau đi không đúng phần đường, làn đường dành cho xe máy cũng là 1 phần nguyên nhân dẫn đến việc xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm làm xe máy bị ngã nên xác định có lỗi của người thứ 3 trong vụ án này.

[6] Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến khách thể là sự an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của công dân được BLHS bảo vệ. Do vậy cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

**- Về nhân thân và T án, T sự của bị cáo:**

[8] Bị cáo Nguyễn Công K không có T án, T sự.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo đã cùng với chủ phương tiện là anh Nguyễn Ngọc D bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng: bố bị cáo là thương binh, mẹ được tặng huân chương kháng X hạng nhì; bị cáo phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số nên được coi là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**- Về hình phạt:**

[11] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước

giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình, hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có căn cứ áp dụng Khoản 1 Điều 54 cho bị cáo được hưởng mức án tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và thấp hơn mức án mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Hà Nội đề nghị cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[12] Bị cáo hiện không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, là người dân tộc thiểu số không có nghề nghiệp khác nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe với bị cáo để bị cáo có cơ hội làm nghề lo cho gia đình.

- **Về trách nhiệm dân sự:** đã giải quyết xong, không ai có yêu cầu giải quyết về dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- **Về xử lý vật chứng:** Do không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe với bị cáo nên cần thiết trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hiện lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Các vật chứng do cơ quan T hành tố tụng đã xử lý không bị khiếu nại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về án phí hình sự sơ thẩm:**

[12] Bị cáo Nguyễn Công K có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định.

[13] Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận, tuy nhiên về phân hình phạt áp dụng đối với bị cáo có phần nghiêm khắc.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: Các Điều 106, 136, 260, 268, 269, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Công K phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Công K 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng đối với bị cáo.

**Trách nhiệm dân sự:** Những người tham gia tố tụng không yêu cầu giải quyết về dân sự, Hội đồng xét xử không xét.

**Xử lý vật chứng:** Trả lại ngay tại phiên tòa cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng C số 400081102592 mang tên Nguyễn Công K (*Hiện vật chứng trên đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án*).

**Án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Nguyễn Công K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

**Quyền kháng cáo:** *Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.*

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKS nhân dân KV 5- Hà Nội;
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra, công an thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Tạ Thị N**



***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Dương sự;
- VKS nhân dân KV 5- Hà Nội;
- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- Cơ quan điều tra, công an thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Thị N**